

Số: 706 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập, tổ chức và hoạt động
của Hội đồng phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử quốc gia**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số:..... 706
	Ngày:..... 08.5.13

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật năng lượng nguyên tử ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập, vị trí và chức năng của Hội đồng phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử quốc gia

1. Thành lập Hội đồng phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử quốc gia (sau đây gọi tắt là Hội đồng), là cơ quan tư vấn của Thủ tướng Chính phủ, có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ trong chỉ đạo, giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

Hội đồng có tên giao dịch tiếng Anh là National Atomic Energy Council (viết tắt là NAEC).

2. Hội đồng được sử dụng con dấu của Bộ Khoa học và Công nghệ. Kinh phí hoạt động của Hội đồng do ngân sách nhà nước bảo đảm và được Bộ Khoa học và Công nghệ bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng

1. Nghiên cứu, tư vấn cho Thủ tướng Chính phủ về các nội dung:

a) Phương hướng, chiến lược phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ hạt nhân và các lĩnh vực ưu tiên trong từng giai đoạn;

b) Các chính sách lớn về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử; về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử;

c) Quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử trong các ngành kinh tế - kỹ thuật;

d) Chương trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; cơ chế, chính sách thúc đẩy nghiên cứu và thử nghiệm liên quan đến sử dụng năng lượng nguyên tử;

đ) Xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;

e) Chính sách và chương trình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, chính sách đối với cán bộ và chuyên gia trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;

g) Chương trình phát triển điện hạt nhân, các dự án quan trọng trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;

h) Các chính sách và lộ trình về tiếp thu, làm chủ và phát triển công nghệ ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội;

i) Các chính sách về tiếp thu, làm chủ và phát triển công nghệ điện hạt nhân, về chế tạo nhiên liệu cho nhà máy điện hạt nhân; về khai thác, sử dụng tài nguyên urani; về quản lý chất thải phóng xạ và nhiên liệu đã qua sử dụng; về xây dựng và hoạt động của hệ thống quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ điều hòa, phối hợp hoạt động của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử và triển khai thực hiện chương trình phát triển điện hạt nhân.

3. Triển khai hợp tác với các tổ chức quốc tế, các quốc gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; tổ chức khảo sát thực tiễn, thảo luận và lấy ý kiến đóng góp của các chuyên gia, các nhà khoa học trong và ngoài nước về những vấn đề quan trọng liên quan đến phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ giao; kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ về những vấn đề quan trọng khác liên quan đến phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

5. Báo cáo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động của Hội đồng và những vấn đề quan trọng liên quan đến phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

Điều 3. Thành viên của Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng là Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng:

a) Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng là Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng là Thứ trưởng Bộ Công Thương.

3. Các Ủy viên Hội đồng:

a) Thứ trưởng Bộ Y tế;

b) Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

c) Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

d) Thứ trưởng Bộ Quốc phòng;

đ) Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

e) Cục trưởng Cục Năng lượng nguyên tử, Bộ Khoa học và Công nghệ;

g) Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ;

h) Một số chuyên gia trong lĩnh vực phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

4. Chủ tịch Hội đồng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xem xét, quyết định danh sách các Phó Chủ tịch và Ủy viên Hội đồng; quyết định việc bổ sung và thay thế thành viên của Hội đồng khi cần thiết.

Các thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 4. Quyền hạn, trách nhiệm của các thành viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng

a) Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về hoạt động của Hội đồng;

- b) Lãnh đạo Hội đồng hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này;
- c) Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng;
- d) Phân công trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng;
- đ) Chỉ đạo chuẩn bị nội dung các vấn đề đưa ra thảo luận ở Hội đồng;
- e) Triệu tập và chủ trì các phiên họp Hội đồng;
- g) Thành lập các tổ chuyên gia để giúp việc Hội đồng khi cần thiết;
- h) Xử lý các đề xuất, kiến nghị của các thành viên Hội đồng;
- i) Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ sở hạt nhân và các đơn vị liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác của Hội đồng khi cần thiết.

2. Ủy viên Hội đồng

- a) Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng;
- b) Nghiên cứu, đóng góp ý kiến về những vấn đề đưa ra thảo luận trong phiên họp Hội đồng hoặc góp ý kiến bằng văn bản trong trường hợp vắng mặt;
- c) Chịu trách nhiệm trước Hội đồng về thực hiện nhiệm vụ được phân công;
- d) Thực hiện các quy định về bảo mật thông tin, tài liệu khi được cung cấp;
- đ) Chủ động đề xuất những vấn đề cần điều chỉnh về chính sách và biện pháp liên quan đến phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử;
- e) Được cung cấp đầy đủ những thông tin cần thiết để phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 5. Cơ quan thường trực của Hội đồng

Cục Năng lượng nguyên tử thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực của Hội đồng, có trách nhiệm giúp Hội đồng chuẩn bị chương trình công tác, kế hoạch làm việc và bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất cho hoạt động của Hội đồng.

Điều 6. Điều khoản thi hành

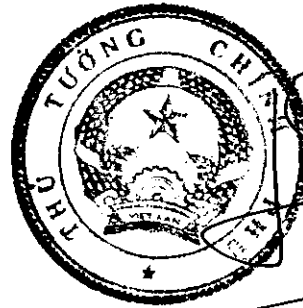
Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan và Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên Hội đồng PTUDNLNTQG;
- Cục Năng lượng nguyên tử (Bộ KH&CN);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ: PL, TCCV, KTN, KTTH, QHQT, NC, V.III, TH, TKBT;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b). M.150

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng